TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CÙ LAO DUNG** **TỈNH SÓC TRĂNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 22/2021/DS-ST
Ngày: 29 - 9 - 2021
V/v Tranh chấp hợp đồng góp hụi

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CÙ LAO DUNG, TỈNH SÓC TRĂNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Chí Hướng.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phan Văn Hùng.

Ông Phạm Kiên Trung.

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Lê Thị Ngọc Nguyệt – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cù Lao Dung, tỉnh Sóc Trăng.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cù Lao Dung, tỉnh Sóc Trăng tham gia phiên tòa:*** Bà Lâm Kiều Phương - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 9 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cù Lao Dung, tỉnh Sóc Trăng xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 94/2021/TLST-DS, ngày 02 tháng 7 năm 2021 về việc tranh chấp đòi lại tài sản, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 35/2021/QĐXXST-DS ngày 30 tháng 8 năm 2021, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Bà Ngô Thị H, sinh năm 1976. Địa chỉ: Số, ấp A, xã B, huyện C, tỉnh Sóc Trăng. (có mặt)

- *Bị đơn:* Bà Trần Thị C, sinh năm 1977. Địa chỉ: Ấp V, xã A, huyện C, tỉnh Sóc Trăng. (có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Theo nội dung đơn khởi kiện đề ngày 25/6/2021, các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa sơ thẩm, nguyên đơn bà Ngô Thị H trình bày:

Bà Ngô Thị H có làm đầu thảo hụi, bà C có tham gia chơi hụi của bà H cụ thể như sau: Vào ngày 04/10/2019 âm lịch bà H có làm đầu thảo dây hụi 10.000.000 đồng/1 phần, hình thức 01 tháng khui một lần, dây hụi gồm 28 phần, 28 người chơi hụi, bà Chi tham gia một phần. Sau khi hụi khui lần đầu tiên thì bà C hốt hụi, số tiền hốt hụi bà H đã giao đủ cho bà C. Sau khi bà H giao tiền hụi bà C có làm biên nhận là còn nợ bà H số tiền hụi chết còn lại 27 kỳ là 270.000.000 đồng.

Sau khi hốt hụi bà C có góp hụi chết cho bà H hàng tháng đến kỳ khui thứ 12 (ngày 04/9/2020) được 11 kỳ thì ngưng, bà H góp hụi chết thay cho bà C từ kỳ thứ 13 cho đến nay là 12 kỳ, mỗi kỳ 10.000.000 đồng với số tiền 120.000.000 đồng, trong quá trình Tòa án giải quyết vụ án bà C có góp cho bà H số tiền 10.000.000 đồng. Như vậy, tính đến ngày 29/9/2021 số tiền bà H góp hụi chết thay cho bà C là 110.000.000 đồng.

Nay bà H yêu cầu bà Trần Thị C có trách nhiệm hoàn trả cho bà H số tiền bà C còn nợ trong hợp đồng góp hụi là 110.000.000 đồng, số tiền này bà H không yêu cầu tính lãi.

- *Trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa sơ thẩm, bị đơn bà Trần Thị C trình bày:* Bà C thống nhất xác định bà C có tham gia chơi hụi đúng như bà H trình bày, bà C còn nợ hụi bà H tính đến ngày 29/9/2021 là 11 kỳ hụi chết, mỗi kỳ 10.000.000 đồng với số tiền nợ hụi 110.000.000 đồng nhưng do hoàn cảnh gia đình bà C gặp khó khăn bà C yêu cầu bà H cho bà C trả dần mỗi tháng 10.000.000 đồng, đến tháng 02/2022 trả số tiền 50.000.000 đồng là dứt nợ.

Đại diện Viện kiểm sát phát biểu ý kiến của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cù Lao dung, tỉnh Sóc Trăng về việc tuân thủ và chấp hành pháp luật tố tụng dân sự của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, người tiến hành tố tụng và người tham gia tố tụng trong quá trình Tòa án giải quyết vụ án trong giai đoạn xét xử sơ thẩm, kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án đã chấp hành đúng các quy định của pháp luật về tố tụng dân sự. Theo các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án thì Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, theo phát biểu và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cù Lao Dung, tỉnh Sóc Trăng, người tham gia tố tụng, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thẩm quyền giải quyết vụ án: Theo đơn khởi kiện lập ngày 25/6/2021, bà Ngô Thị H yêu cầu Tòa án giải quyết tranh chấp hợp đồng góp hụi đối với bị đơn bà Trần Thị C cư trú tại ấp A, xã B, huyện C, tỉnh Sóc Trăng. Căn cứ vào khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, Hội đồng xét xử xác định việc Tòa án nhân dân huyện Cù Lao Dung, tỉnh Sóc Trăng thụ lý, giải quyết vụ án theo trình tự sơ thẩm là đúng quy định của pháp luật về thẩm quyền giải quyết vụ án.

[2] Về nội dung vụ án:

[2.1] Bà Ngô Thị H và bà Trần Thị C trình bày: Bà H có làm chủ dây hụi, bà C là thành viên tham gia 01 phần hụi trong dây hụi này, bà C đã lĩnh tiền hụi, sau đó bà C không góp hụi chết cho bà H, nên bà H đã góp phần hụi chết thay cho bà C đến ngày xét xử 29/9/2021 với số tiền là 110.000.000 đồng, nhưng đến nay bà C

chưa hoàn trả cho bà H. Như vậy, đã có đủ cơ sở xác định hiện nay bà C còn nợ bà H số tiền hụi của dây hụi là 11 kỳ với số tiền 110.000.000 đồng. Còn lại những kỳ hụi chết từ ngày Tòa án đưa vụ án ra xét xử 29/9/2021 cho đến khi mãn hụi, tại phiên tòa hôm nay bà H không yêu cầu giải quyết trong vụ án này, nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét giải quyết.

[2.2] Xét về hình thức, nội dung và mục đích của hợp đồng: Mặc dù hợp đồng góp hụi giữa bà H và bà C không lập thành văn bản, nhưng bà H và bà C cùng thừa nhận có hợp đồng góp hụi với nhau, cụ thể bà H là chủ hụi, bà C là thành viên, do đó xác định đây là hợp đồng góp hụi theo quy định tại Điều 471 của Bộ luật Dân sự; Điều 5, Điều 6 và Điều 7 của Nghị định số: 19/2019/NĐ-CP, ngày 19/02/2019 về họ, hụi, biêu, phường của Chính phủ. Bà H và bà C là những người có đầy đủ năng lực hành vi dân sự, khi giao kết hợp đồng đều hoàn toàn dựa trên cơ sở tự nguyện của các bên, đối tượng giao dịch được pháp luật cho phép, hình thức, nội dung và mục đích của hợp đồng phù hợp với pháp luật và không trái đạo đức xã hội, nên cần công nhận đây là hợp đồng góp hụi hợp pháp và giải quyết hậu quả phát sinh từ hợp đồng này theo quy định tại Điều 351 và Điều 385 của Bộ luật Dân sự; Điều 16 và Điều 24 của Nghị định số: 19/2019/NĐ-CP, ngày 19/02/2019 về họ, hụi, biêu, phường của Chính phủ.

[2.3] Xét về lỗi: Bà C là người có lỗi vì đã vi phạm nghĩa vụ không trả phần tiền hụi chết mà bà H đã góp thay cho bà C. Do đó, bà H yêu cầu bà C phải hoàn trả cho bà H số tiền hụi gốc 110.000.000 đồng, không tính lãi là hoàn toàn phù hợp theo quy định tại Điều 351 của Bộ luật Dân sự; Điều 16; Điều 17 và Điều 24 của Nghị định số: 19/2006/NĐCP, ngày 19/02/2019 về họ, hụi, biêu, phường của Chính phủ, là có cơ sở nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[3] Đối với ý kiến của bà Trần Thị C xin trả mỗi tháng 10.000.000 đồng, đến tháng 02/2022 trả số tiền 50.000.000 đồng là dứt nợ nhưng bà Ngô Thị H không đồng ý, xét thấy không thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án, nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét, giải quyết.

[4] Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cù Lao Dung, tỉnh Sóc Trăng tại phiên tòa sơ thẩm là có căn cứ và phù hợp với quy định của pháp luật, nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[5] Về án phí sơ thẩm: Bà Ngô Thị H không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm. Bà Trần Thị C phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

[6] Về quyền kháng cáo bản án: Hội đồng xét xử áp dụng Điều 271 và Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự tuyên quyền kháng cáo cho các đương sự.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 271 và khoản 1 Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 351, khoản 2 Điều 357; Điều 385; Điều 471 của Bộ luật Dân sự năm 2015; Điều 5, Điều 6 và Điều 7 Điều 16; Điều 17 và Điều 24 của Nghị định số 19/2019/NĐ-CP ngày 19/02/2019 của Chính phủ về họ, hụi, biêu, phường; khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Ngô Thị H. Buộc bà Trần Thị C có nghĩa vụ trả cho bà Ngô Thị H số tiền là 110.000.000 đồng (một trăm mười triệu đồng).

2. Về chậm thực hiện nghĩa vụ: Kể từ ngày bên được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bên phải thi hành án không thi hành khoản tiền nêu trên, thì hàng tháng còn phải trả lãi theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 357 Bộ luật Dân sự năm 2015, tương ứng với số tiền và thời gian chưa thi hành án cho đến khi thi hành án xong.

3. Về án phí sơ thẩm: Bà Trần Thị C phải chịu 5.500.000 đồng (năm triệu năm trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

Bà Ngô Thị H không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả cho bà H số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 2.250.000 đồng (hai triệu hai trăm năm mươi nghìn đồng) theo biên lai thu tiền số 0009016 ngày 25/6/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cù Lao Dung, tỉnh Sóc Trăng.

5. Về quyền kháng cáo: Bà Ngô Thị H, bà Trần Thị C được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án để yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm xét xử theo thủ tục phúc thẩm.

6. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Nguyễn Chí Hướng

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Sóc Trăng (Phòng KTNV&THA);
- VKSND huyện Cù Lao Dung;
- Chi cục THADS huyện Cù Lao Dung;
- Các đương sự;
- Lưu: hồ sơ vụ án.